

Phẩm 19: VIỆC TRONG MỘNG

Này Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát cho đến trong giấc mộng chẳng đắm trước ba cõi và cũng chẳng ca ngợi địa vị Nhị thừa; tuy quán các pháp như những gì thấy trong giấc mộng mà đối với Niết-bàn có thể chẳng thọ chứng, đó là tướng Bồ-tát không thoái chuyển.

Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát trong giấc mộng thấy Phật thuyết pháp cho vô lượng trăm ngàn đại chúng vây quanh, hoặc thấy tự thân cũng làm như thế, đó là tướng các Bồ-tát không thoái chuyển.

Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát trong giấc mộng thấy Phật đủ các tướng tốt, có hào quang chiếu sáng rực rõ bao chung quanh một tầm, cùng vô lượng chúng phóng lên hư không, hiện ra các đại thần thông, giảng thuyết các điều cốt yếu của chánh pháp và hóa làm các hóa sĩ, bảo đi đến vô biên cõi Phật ở phương khác làm các Phật sự, hoặc thấy tự thân cũng làm như thế, đó là tướng các Bồ-tát không thoái chuyển.

Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát, trong giấc mộng thấy kẻ giặc dữ, phá hoại thành ấp; hoặc thấy lửa cháy bùng lên thiêu đốt xóm làng; hoặc thấy thú dữ muốn đến hại thân; hoặc thấy oan gia muốn chém đầu mình; hoặc thấy cha mẹ sắp chết; hoặc thấy chính thân mình có các việc khổ đến bức bách... Tuy thấy các việc sợ hãi như thế nhưng chẳng kinh sợ, cũng chẳng lo buồn, khi thức dậy, luôn tư duy đúng đắn: “Ba cõi chẳng chân thật, đều như chiêm bao. Khi ta đắc quả vị Giác ngộ cao tột sẽ thuyết pháp cho các hữu tình biết rằng ba cõi đều là hư vọng, đều như cảnh chiêm bao”, đó là tướng các Bồ-tát không thoái chuyển.

Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát cho đến trong giấc mộng, thấy có các loài hữu tình ở cảnh giới địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, liền nghĩ: “Ta phải siêng năng tu hạnh Bồ-tát, mau thẳng đến quả vị Giác ngộ cao tột, ở trong cõi Phật của ta không có những cảnh giới và tên xấu ác như địa ngục, ác thú, súc sinh, ngạ quỷ... .” Khi thức dậy cũng nghĩ như thế và Thiện Hiện nên biết, các Bồ-tát ấy khi thành Phật, quốc độ sẽ thanh tịnh, không có nẻo ác và tên các nẻo xấu kia, đó là tướng các Bồ-tát không thoái chuyển.

Thiện Hiện, hoặc các Bồ-tát trong giấc mộng, thấy lửa thiêu đốt các loài hữu tình trong địa ngục..., hoặc lại thấy thiêu đốt xóm làng, thành ấp; liền phát nguyện: “Ta nếu đã được thọ ký không thoái chuyển thì nguyện lửa dữ này biến thành mát mẻ.” Nếu Bồ-tát này, khi phát nguyện như thế, trong giấc mộng thấy lửa lập tức tắt ngay; thì nên biết Bồ-tát đã được thọ ký không thoái chuyển. Nếu Bồ-tát này khi phát nguyện như thế, mà trong giấc mộng thấy lửa chẳng tắt ngay, thì nên biết chưa được thọ ký không thoái chuyển. Khi thức dậy, thấy lửa thiêu đốt các thành ấp; theo nguyện, lửa tắt hay chẳng tắt thì cũng như trong mộng là đã thọ ký không thoái chuyển hay là chưa.

Thiện Hiện, hoặc các Bồ-tát khi thức dậy thấy lửa thiêu đốt các thành ấp, liền nghĩ: “Nếu ta thật có tướng không thoái chuyển thì nguyện lửa dữ này lập tức tắt ngay và biến thành mát mẻ.” Nghĩ xong, nói ra nhưng lửa chẳng tắt ngay, lại còn thiêu đốt từ làng này lan qua làng khác, hoặc thiêu đốt từ nhà này lan qua nhà khác. Lần lượt như thế lửa đó mới tắt, nên biết các Bồ-tát này cũng đã được thọ ký không thoái chuyển nhưng bị thiêu đốt là do ương họa của hủy báng chánh pháp còn lại, hoặc biểu hiện tướng khổ của hủy báng chánh pháp ở tương lai.

Này Thiện Hiện, hoặc các Bồ-tát thấy có nam hoặc nữ đang bị phi nhân mê hoặc, chịu các khổ não, chẳng thể xa lìa; liền nghĩ: “Nếu các Đức Như Lai biết ta đã được ý

muốn thanh tịnh, biết ta đã được thọ ký không thoái chuyển, đã xa lìa địa vị Thanh văn, Độc giác... chắc chắn đắc quả vị Giác ngộ cao tột; nguyện các Ngài rủ lòng thương xót, soi xét tâm niệm của ta đã nghĩ. Nếu ta thật có thể tu hạnh Bồ-tát, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, cứu giúp dứt khổ sinh tử cho hữu tình thì nguyện nam hoặc nữ này chẳng bị phi nhân làm náo loạn. Chúng sẽ theo lời ta nói lập tức bỏ đi.” Các Bồ-tát này khi nói như thế, nếu phi nhân kia chẳng chịu bỏ đi, nên biết là chưa được thọ ký không thoái chuyển. Nếu phi nhân kia lập tức bỏ đi, nên biết các Bồ-tát đó đã được thọ ký không thoái chuyển.

Này Thiện Hiện, có các Bồ-tát thật sự chưa được thọ ký không thoái chuyển, thấy nam hoặc nữ đang bị phi nhân mê hoặc, chịu các khổ não chẳng thể xa lìa, bỗng liền phát lời chân thật chí thành rằng: “Nếu ta đã được thọ ký không thoái chuyển, thì khiến cho nam hoặc nữ này chẳng bị phi nhân làm náo loạn. Phi nhân vâng theo lời ta, sẽ nhanh chóng bỏ đi.” Khi ấy, ác ma vì dối gạt người kia nên liền xua đuổi, hối thúc, làm cho phi nhân lập tức bỏ đi. Vì sao? Vì oai lực của ác ma mạnh hơn phi nhân nên phi nhân vâng lời ma, lập tức bỏ đi. Khi ấy Bồ-tát kia nghĩ: “Phi nhân bỏ đi là nhờ oai lực của ta. Vì sao? Vì phi nhân kia vâng theo lời thệ nguyện của ta, lập tức buông thả những nam, nữ này, chứ không do nguyên nhân nào khác.” Các Bồ-tát này, chẳng thể biết rõ được đó là việc làm của ma, mà bảo là do năng lực của mình, sinh tăng thượng mạn, khinh chê các Bồ-tát khác; nên tuy siêng năng tinh tấn, nhưng hoàn toàn chẳng thể nắm bắt quả vị Giác ngộ cao tột, rơi vào hàng Nhị thừa, luôn bị ác ma mê hoặc. Thế nên, Bồ-tát nên khéo hiểu biết cho rõ về việc tu các thiện nghiệp của các ác ma.

Này Thiện Hiện, có các Bồ-tát thật chưa được thọ ký đắc không thoái chuyển, mà xa lìa phuơng tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa nên không tánh khỏi bị ma dối gạt. Nghĩa là, có các ác ma vì muốn lừa gạt, nên tìm cách biến hóa ra các thứ hình tượng, đi đến chỗ Bồ-tát nói thế này: “Bạn có biết không? Chư Phật quá khứ đã từng thọ ký cho bạn đại Bồ-đề. Tên tuổi sai khác trong bảy đời của bạn cho đến quyến thuộc ta đều biết hết. Bạn sinh ở phuơng đó, nước đó, thành đó, ấp đó, trong xóm làng đó. Bạn sinh năm đó, tháng đó, ngày đó, giờ đó, sinh vào ngôi sao của Thiên vương đó...”

Như thế, ác ma nếu thấy Bồ-tát bẩm tánh yếu đuối, các căn ám độn, liền dối trả thọ ký rằng: “Bạn ở đời trước bẩm thọ căn tánh đã từng như thế.”

Nếu thấy Bồ-tát bẩm tánh kiên cường, các căn sáng suốt, lanh lợi, liền dối trả thọ ký: “Bạn ở đời trước cũng từng như thế.”

Nếu thấy Bồ-tát đầy đủ các công đức Đỗ-đa và hạnh thù thắng khác, liền dối trả thọ ký rằng: “Bạn ở đời trước cũng từng như thế, đầy đủ các công đức, nên tự vui mừng, chớ nên coi nhẹ.”

Bấy giờ, các Bồ-tát kia nghe ác ma nói về các công đức quá khứ, hiện tại của mình, vui mừng hớn hở, sinh tâm kiêu mạn, tự mãn, chê bai khinh miệt các Bồ-tát khác. Ác ma biết rồi, lại bảo rằng: “Bạn nhất định thành tựu công đức thù thắng, chư Phật đã thọ ký cho bạn đại Bồ-đề nên đã có tướng điềm lành thù thắng đang hiện ra như thế.”

Bấy giờ, ác ma vì làm rối loạn nên lại giả làm các thứ hình tượng, đi đến chỗ Bồ-tát, tỏ vẻ thân ái, nói: “Bạn nay đã đủ đức không thoái chuyển, nên tự kính trọng, chớ nên tôn người.” Khi Bồ-tát này nghe những lời của ác ma xong, lòng kiêu ngạo tự mãn lại càng vững chắc thêm, khiến cho vốn đã xa trí Nhất thiết trí lại càng xa hơn. Thế nên, Bồ-tát muốn đắc Bồ-đề, nên biết rõ về các việc làm của ác ma.

Này Thiện Hiện, có các Bồ-tát chẳng thể biết rõ danh tự thật tướng; chỉ nghe danh

tự hư dối, sinh chấp trước. Đó là do ác ma tìm cách biến hóa thành các thứ hình tượng, đến bảo Bồ-tát: “Sự tu hành của bạn, hạnh nguyện đã viên mãn, không lâu sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Khi bạn thành Phật sẽ được danh hiệu tôn quý và công đức thù thắng như thế.” Nghĩa là các ác ma kia, biết Bồ-tát này luôn luôn ước nguyện: “Khi ta thành Phật sẽ được danh hiệu tôn quý như thế”; nên ác ma theo ước nguyện đó mà thọ ký cho.

Khi ấy, Bồ-tát này vì xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa phương tiện thiện xảo, nghe ma thọ ký nên suy nghĩ rằng: “Lạ thay! Người này thọ ký cho ta sẽ thành Phật với danh hiệu tôn quý, cùng tương ứng với ước nguyện từ lâu của ta. Do vậy nên biết, ta chắc chắn sẽ được thành Phật với danh hiệu tôn quý hơn người khác.” Ác ma cứ thọ ký danh hiệu cho người kia như thế, như thế... Vì vậy mà người kia kiêu mạn có tăng mãi, khinh miệt các Bồ-tát thật sự có đức khác. Do đó càng xa lìa quả vị Giác ngộ cao tột, rơi vào địa vị Thanh văn, hoặc Độc giác.

Các Bồ-tát này, nếu có thân như thế, mà gần gũi bạn lành, chí thành sám hối, tuy trôi lăn nhiều đời trong vòng sinh tử, nhưng cuối cùng cũng sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Hoặc nếu có thân này, mà chẳng gặp bạn lành có chí thành sám hối thì cũng nhất định trôi lăn sinh tử, nhiều đời ngu si điên đảo. Về sau mặc dù có tinh tấn tu các nghiệp lành nhưng vẫn rơi vào địa vị Thanh văn, hoặc Độc giác. Kiêu mạn, khinh chê các Bồ-tát khác như thế, tội nặng hơn tú trọng và năm tội vô gián gấp vô lượng lần. Thế nên Bồ-tát phải hiểu biết rõ về sự thọ ký với danh hiệu hư dối... đó là việc làm vi tế của ma, không nên kiêu mạn khinh chê Bồ-tát khác.

Này Thiện Hiện, có các Bồ-tát ở núi rừng, đồng hoang, tu hạnh xa lìa. Bấy giờ có ác ma đi đến chỗ Bồ-tát đó, cung kính khen ngợi, nói thế này: “Đại sĩ thường tu hạnh chân thật xa lìa, hạnh xa lìa này Hiền thánh khen ngợi, các hàng Trời, Rồng, Thần đều bảo vệ.”

Thiện Hiện nên biết, Ta chẳng khen ngợi hạnh xa lìa này là chân thật.

Thiện Hiện bạch:

–Bạch Thế Tôn, hạnh xa lìa này nếu chẳng phải chân thật thì còn có hạnh nào?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Nếu các Bồ-tát ở thành ấp, hoặc ở núi rừng, đồng hoang, chỉ xa lìa phiền não, tác ý Nhị thừa, thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì gọi là hạnh chân chánh xa lìa của Bồ-tát. Hạnh xa lìa này chư Phật Thế Tôn chấp nhận, khen ngợi. Bồ-tát nên học, nó làm cho các Bồ-tát mau chứng Bồ-đề.

Thiện Hiện nên biết, Ma thường khen ngợi những người ở núi rừng, đồng hoang; ngồi yên tĩnh tư duy, nhưng còn xen tạp phiền não, tác ý Nhị thừa, xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng thể viên mãn trí Nhất thiết trí.

Có các Bồ-tát, tuy ưa tu hành pháp hạnh xa lìa; được ma khen ngợi nên sinh lòng khinh miệt các Bồ-tát khác cũng thường ở xóm làng thành ấp, tu hạnh chân chánh xa lìa, thì Thiện Hiện nên biết, các Bồ-tát này đã xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa; tuy trải qua thời gian lâu ở núi sâu, đồng hoang; tu hạnh xa lìa; nhưng chẳng biết rõ pháp chân xa lìa, tăng thêm kiêu mạn, càng sinh ưa đắm địa vị Nhị thừa, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt quả vị Giác ngộ cao tột, chẳng phải là điều Phật Thế Tôn khen ngợi, chấp nhận; cũng chẳng phải chỗ nên tu hành của Bồ-tát.

Thiện Hiện nên biết, Ta khen ngợi pháp chân tịnh xa lìa của các chúng Bồ-tát. Các Bồ-tát này hoàn toàn chẳng thành tựu hạnh ấy. Ở trong hạnh chân tịnh xa lìa cũng

chẳng thấy có hành tướng tương tự, nhưng các ác ma vì muốn lừa gạt Bồ-tát kia, làm cho sinh kiêu mạn, khinh Bồ-tát khác, nên thường đi lại trong không trung ân cần khen ngợi: “Đây là pháp hạnh chân tịnh xa lìa”.

Thiện Hiện nên biết, các Bồ-tát này ở núi rừng, đồng hoang nhưng tâm nao loạn, chẳng thể nào tu học hạnh chân chánh xa lìa. Có các Bồ-tát tuy ở xóm làng, thành ấp nhưng tâm tịch tĩnh, thường hay tu học hạnh chân chánh xa lìa.

Thiện Hiện nên biết, các Bồ-tát này đối với các chúng Bồ-tát thường tu học hạnh chân chánh xa lìa, khinh chê hủy báng như kẻ hàng thịt; còn đối với các chúng Bồ-tát chẳng thể tu học hạnh chân chánh xa lìa, thì cung kính cúng dường, tôn trọng như Phật Thế Tôn.

Thiện Hiện nên biết, các Bồ-tát này xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát sinh các thứ phân biệt chấp trước, thường suy nghĩ: “Sự tu học của ta là chân xa lìa, nên được phi nhân đi đến chỗ ta khen ngợi, hộ niệm. Người ở thành ấp thân tâm rối loạn, ai mà hộ niệm, khen ngợi, kính trọng!” Các Bồ-tát này tâm nhiều kiêu mạn, ác nghiệp và phiền não ngày đêm tăng trưởng.

Thiện Hiện nên biết, các Bồ-tát này đối với chúng Bồ-tát là kẻ hàng thịt, làm nhơ nhớp chúng Đại Bồ-tát, cũng là giặc lớn trên cõi trời, trong loài người, đối gạt Trời, Người, A-tố-lạc. Thân tuy mặc pháp y của Sa-môn nhưng tâm thường ưa ôm ấp ý như kẻ giặc. Những bậc phát tâm hướng đến Bồ-tát thửa thì chẳng nên gần gũi, cung kính cúng dường họ. Vì sao? Vì những hạng người này ôm lòng tăng thương mạn, bề ngoài thì giống như Bồ-tát nhưng bên trong lại nhiều phiền não, ác nghiệp đầy đầy.

Thế nên này Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát chân thật thì chẳng bỏ trí Nhất thiết trí, cầu chứng quả vị Giác ngộ cao tột, làm lợi ích an vui cho khắp tất cả loài hữu tình chẳng nên gần gũi hạng người ác như thế.

Thiện Hiện nên biết, các chúng Đại Bồ-tát thường nên tinh tấn tu sự nghiệp chân tịnh, nhảm chán và xa lìa sinh tử, chẳng đắm trước ba cõi; đối với hạng người hàng thịt và ác tặc kia cũng nên phát tâm Từ, Bi, Hỷ, Xả; thường nghĩ: “Ta chẳng nên phát khởi như kẻ ác kia mà mắc phải lỗi lầm. Giả sử lúc bị thất niệm, mà thoảng khởi lên như họ, thì liền nên tinh giác, trừ diệt ngay.”

Thế nên Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột, phải khéo tinh giác biết rõ việc của các ác ma. Nên siêng năng tinh tấn xa lìa, trừ diệt tội lỗi như Bồ-tát kia đã mắc phải, siêng năng cầu quả vị Giác ngộ cao tột.

Nếu các Bồ-tát học như thế thì chính là khéo tinh giác về việc làm của ma.

□